



Học phần: Chẩn đoán bệnh thú y (330199)

Số tín chỉ: 3

Nhóm/Lớp: (01 -)/VB16TY11

CBGD: Nguyễn Thị Anh Thư (00656)

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....21...../.....7...../.....2017.....

Hình thức đánh giá:.....Tiểu luận.....

Phòng thi:.....021.....102.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQ T	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Ghi
1	421316002	Trần Hải Âu	19/09/1989	Nam	8,5	78	810	1		
2	421316003	Lý Văn Bé	02/04/1976	Nam	✓	✓	✓			✓
3	421316005	Lê Văn Cường	83	Nam	8,8	88	910	1		
4	421316007	Lâm Trường Giang	1991	Nam	9,0	85	910	2		
5	421316008	Huỳnh Minh Giàu	17/11/1986	Nam	8,0	65	70	1		
6	421316010	Lê Duy Hạo	07/02/1988	Nam	8,8	65	70	1		
7	421316011	Dương Văn Hoàng	10/03/1980	Nam	8,8	65	70	1		
8	421316013	Thạch Bình Hương	16/03/1988	Nam	8,5	58	70	1		
9	421316014	Võ Vũ Khanh	24/09/1986	Nam	8,5	✓	✓			Nợ H
10	421316015	Đoàn Lý Huyền Linh	25/11/1990	Nữ	✓	✓	✓			Nợ H
11	421316016	Nguyễn Phi Long	1988	Nam	8,0	95	910	2		
12	421316017	Dương Văn Nhị	12/01/1978	Nam	9,0	78	810	2		
13	421316018	Lê Văn Nhiều	30/05/1978	Nam	8,0	78	810	1		
14	421316020	Phạm Ngọc Trúc	31/12/1991	Nữ	8,8	98	10	2		
15	421316021	Lê Minh Thiện	88	Nam	✓	✓	✓			Nợ H
16	421316022	Nguyễn Minh Triết	04/11/1985	Nam	8,0	78	810	1		
17	421316024	Cao Thị Tường Vi	19/09/1982	Nữ	✓	✓	✓			Nợ H
18	421316025	Lê Phú Doãn	09/11/1986	Nam	8,5	910	910	1		

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....18

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 13

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....13

Tổng số tờ:.....17

Cán bộ coi thi 1:

Điểm QT: 30...%; Điểm KT: 70...%

Trà Vinh, Ngày 8..... tháng 8..... năm 2017

Cán bộ ghi điểm:

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra: